

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 335 /2020/DS-PT

Ngày: 08 - 9 - 2020

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay  
tài sản, hợp đồng góp hui”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Song Bình

*Các Thẩm phán:* Ông Huỳnh Hiếu

Ông Trần Văn Đạt

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thanh Thủy - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:**  
Ông Võ Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 317/2020/TLPT-DS ngày 09 tháng 7 năm 2020 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản, hợp đồng góp hui”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 53/2020/DS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: **381/2020/QĐ-PT ngày 28 tháng 7 năm 2020**, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Ấp L, xã Đ, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Phan Thị U, sinh năm 1964 (có mặt).

Địa chỉ: Số 83/20 Nguyễn Tr, khu phố B, phường N, thị xã G, tỉnh Tiền Giang. (Văn bản ủy quyền số 000243 quyền số 01-SCT/CK, ĐC ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Văn phòng công chứng Phú Mỹ)

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Văn S, sinh năm 1966 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp L, xã Đ, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã Đ, thị xã G, Tiền Giang.

2/ Trần Văn M, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã Đ, thị xã G, Tiền Giang.

*Người kháng cáo:* Bị đơn Huỳnh Văn S.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Trong đơn khởi kiện ngày 14 tháng 02 năm 2020 của nguyên đơn bà Huỳnh Thị L và bà Phan Thị U là đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày:***

Ngày 05 tháng 02 năm 2018 âm lịch, bà L có chơi 01 phần hui do ông Nguyễn Đức H làm đầu thảo, chơi dùm ông Huỳnh Văn S và sau đó hốt hui giao toàn bộ phần tiền đó cho ông S, ông S đóng hui chết và còn nợ lại bà L số tiền của 04 kỳ là 8.000.000 đồng; tháng 06 năm 2018 âm lịch, ông S vay tiền của bà L bằng hình thức là nhờ bà L đứng ra mua dùm cho ông 01 bộ cửa do ông Trần Văn M bán với số tiền 20.000.000 đồng và đến nay chưa trả. Như vậy ông S còn nợ bà L tổng 02 khoản với số tiền 28.000.000 đồng, bà L yêu cầu ông S có nghĩa vụ trả số tiền 28.000.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

#### ***Bị đơn ông Huỳnh Văn S trình bày:***

Ông thừa nhận ông có nhờ bà Huỳnh Thị L chơi hui và ông còn nợ bà L 04 kỳ hui chết là 8.000.000 đồng; trước đây khi làm nhà ông có nhờ bà L dẫn đến gặp ông Trần Văn M đặt bộ cửa giá 64.000.000 đồng, do ông M nợ bà L số tiền 20.000.000 đồng nên bà L cân trừ vào bộ cửa, ông trả cho ông M là 44.000.000 đồng. Do bà L còn nợ của ông số tiền 27.000.000 đồng vay từ mạng Vietteli. Nay trước yêu cầu khởi kiện của bà L ông chỉ đồng ý trả cho bà L 1.000.000 đồng.

#### ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn M trình bày:***

Ông thông nhất lời ông Huỳnh Văn S là bà Huỳnh Thị L có giới thiệu ông S đến nhà ông đặt làm bộ cửa giá 64.000.000 đồng, cân trừ 20.000.000 đồng mà ông nợ bà L nên ông S chỉ trả cho ông số tiền còn lại là 44.000.000 đồng. Việc bà L với ông S nợ tiền Viettel gì đó thì ông không biết.

#### ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức H trình bày:***

Bà Huỳnh Thị L có tham gia chơi hui do ông làm đầu thảo, còn việc giao dịch giữa ông Huỳnh Văn S với bà L ông không biết.

Bản án dân sự sơ thẩm số 53/2020/DS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang, đã áp dụng:

- Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 92, Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468, Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

### **Xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị L:

Buộc ông Huỳnh Văn S có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thị L số tiền 28.000.000 đồng (*Hai mươi tám triệu đồng*). Thời hạn trả là ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Huỳnh Thị L có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả khoản tiền nêu trên, hàng tháng ông Huỳnh Văn S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 .

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án của đương sự.

Ngày 09 tháng 12 năm 2019 bị đơn Huỳnh Văn S có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Huỳnh Văn S giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện ủy quyền của bà Huỳnh Thị L không đồng ý yêu cầu kháng cáo của ông Huỳnh Văn S, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm:

+ Về tố tụng: Kể từ ngày thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định Bộ luật Tố tụng Dân sự.

+ Về nội dung: Giai đoạn xét xử phúc thẩm ông Huỳnh Văn S không cung cấp chứng cứ gì mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình là có căn cứ, xét thấy bản án sơ thẩm xét xử buộc ông S trả cho bà L số tiền 28.000.000 đồng là có căn cứ đúng quy định pháp luật, đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông S, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên và những quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]Về tố tụng: Đối với người có quyền, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Văn M, Nguyễn Đức H được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt, căn cứ Điều 296 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự trên.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định mối quan hệ tranh chấp trong vụ án là “*Hợp đồng vay tài sản, hợp đồng góp hui*” là có căn cứ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định của Bộ luật dân sự và Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Huỳnh Văn S xét thấy:

Bà Huỳnh Thị L khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Văn S có nghĩa vụ trả số tiền gốc 28.000.0000 đồng.

Ông S thừa nhận có nhờ bà Huỳnh Thị L chơi hụi và hiện còn nợ bà L số tiền hụi là 8.000.000 đồng;

Ông S cho rằng đối với số tiền 20.000.000 đồng cần trừ mua bộ cửa tại nhà ông Trần Văn M là có xảy ra do ông M có nợ bà L số tiền 20.000.000 đồng, nên khi đặt bộ cửa với số tiền 64.000.000 đồng, ông chỉ có trả cho ông M số tiền 44.000.000 đồng, số tiền 20.000.000 đồng còn lại ông M cần trừ số tiền nợ của bà L. Ông S trình bày việc cần trừ này được ông S và bà L thống nhất cần trừ vào số tiền 27.000.000 đồng mà bà L còn nợ ông S khi bà L vay tiền Viettel; Tuy nhiên bà L và đại diện ủy quyền của bà L không thừa nhận có vay của ông S số tiền 27.000.000 đồng; Ông S không có tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh là bà L có nợ ông số tiền 27.000.000 đồng.

Như vậy đã đủ căn cứ xác định ông S còn nợ bà L số tiền hụi và tiền vay là 28.000.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L là có căn cứ, phù hợp pháp luật; nên kháng cáo của ông S là không có căn cứ chấp nhận, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của ông S không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Những quyết khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468, Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Huỳnh Văn S.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 53/2020/DS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

**Xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị L.

Buộc ông Huỳnh Văn S có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thị L số tiền 28.000.000 đồng (*Hai mươi tám triệu đồng*). Thời hạn trả là ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Huỳnh Thị L có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả khoản tiền nêu trên, hàng tháng ông Huỳnh Văn S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 .

## 2. Về án phí:

### 2.1 Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Huỳnh Văn S chịu 1.400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
- Hoàn lại cho bà Huỳnh Thị L số tiền 700.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp theo biên lai số 43647 ngày 14/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

### 2.2 Án phí dân sự phúc thẩm:

- Ông Huỳnh Văn S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà ông S đã nộp theo biên lai số 43815 ngày 01/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G, tỉnh Tiền Giang, nên ông S đã nộp xong án phí dân sự phúc thẩm.

## 3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND thị xã G;
- Chi cục THADS thị xã G;
- Công bố bản án trên cổng TTĐT;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;
- DSPT-2020-B

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Song Bình**